TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐST-HNGĐ	*Ngọc Hồi, ngày 19 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 92/2023/TLST- HNGĐ ngày 25-10-2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Lưu Thị H, sinh năm 1990; Địa chỉ: thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn:* Anh Trần Xuân H, sinh năm 1985; Địa chỉ: thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11-01-2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11-01-2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lưu Thị H và anh Trần Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Lưu Thị H và anh Trần Xuân H thuận tình ly hôn. Hôn nhân chị H và anh H chấm dứt kể từ ngày 19/01/2024.

2.2. Về con chung: Có một con chung tên Trần Lưu Nhật K; sinh ngày 02/01/2013. Khi ly hôn chị Lưu Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục

con đến khi trưởng thành và tự lập được; Về cấp dưỡng nuôi con anh Trần Xuân H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai cản trở, người không trực tiếp nuôi dưỡng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3. Về chia tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14;

Chị Lưu Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào khoản tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)*)* mà chị Lưu Thị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0001928 ngày 25-10-2023 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi. Hoàn trả cho chị Lưu Thị H số tiền đã nộp tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND t. Kon Tum;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS h. Ngọc Hồi;
- UBND xã Pờ Y, h. Ngọc Hồi;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Hành